

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 545/2022/HS-PT

Ngày: 15/12/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Tuấn Anh

2. Ông Vũ Văn Lê

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 477/2022/HSPT ngày 08/11/2022 đối với bị cáo Lâm Thanh V, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 392/2022/HSST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lâm Thanh V, giới tính: Nam; sinh năm 1994; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 22/3 Đường 31, Khu phố 5, phường Bình Trưng Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số, Tổ M, Khu phố G, phường K, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: công nhân; con ông Lâm Thanh L, và con bà Nguyễn Thị O; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo tại ngoại. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Võ Huỳnh NH là cư dân sinh sống tại Chung cư An L 1, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức. Anh NH có gửi 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu trắng đỏ đen biển số 78H1-326.52 tại hầm để xe Chung cư An L 1

do Công ty TNHH Đầu tư Đại Lâm Mộc (Người đại diện theo pháp luật là anh Vũ Thành Trung) chịu trách nhiệm trông giữ. Bị cáo Lâm Thanh V là nhân viên vệ sinh của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) được phân công dọn vệ sinh tại Chung cư An L 1. Khoảng tháng 4/2021, trong lúc làm việc dưới tầng hầm B1 chung cư An L 1, V thấy xe mô tô biển số 78H1-326.52 để tại đây đã lâu, ít sử dụng, không rõ chủ sở hữu nên nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô về bán kiếm tiền tiêu xài.

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 01/5/2021, V điều khiển xe mô tô hiệu Winner biển số 59B1-581.47 đến Chung cư An L 1 làm việc. V để xe mô tô hiệu Winner biển số 59B1-581.47 trong tầng hầm B1 Chung cư nhưng không lấy thẻ xe (do đã quen với Bảo vệ bãi giữ xe). Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc bảo vệ bãi giữ xe tầng hầm B1 là anh Trần Văn H đi ăn trưa, không có mặt tại công gửi xe thì V dắt xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu trắng đỏ đen biển số 78H1-326.52 từ dưới hầm để xe lên phía trước dựng tại trước Trường Trung học Phổ thông Thủ Thiêm, địa chỉ: Số 01 Đường Vũ Tông Phan, phường An Phú, thành phố Thủ Đức. Sau đó, V điều khiển xe mô tô hiệu Winner biển số 59B1-581.47 của V về nhà tại đường Bung Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức.

Khoảng 12 giờ 30 phút, cùng ngày, Thái Thanh H Vi là bạn gái của V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59B1-617,11 đến nhà đón V rồi cả hai cùng đến khách sạn phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức nghỉ ngơi. Đến khoảng 15 giờ 00 phút, V mượn xe mô tô của Vi, rồi gọi điện thoại cho Lê Thanh T (Tên thường gọi T khờ) hỏi “Em đang ở đâu, có rảnh không” thì T trả lời “Rảnh và đang ở nhà” nên V đến đón T. Sau khi V chở T đi thì T mới hỏi V “Đi đâu vậy anh Ba” thì V nói “Lên chỗ làm ở Quận 2 phụ đẩy xe của anh Ba” nên T đồng ý đi cùng. V chở T đi hướng đường dẫn cao tốc Long Thành – Dầu Giây đến trước Trường Trung học Phổ thông Thủ Thiêm, phường An Phú, thành phố Thủ Đức thì T thấy trên vỉa hè có dựng xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng đen đỏ, cùng với một số xe mô tô khác. V lại dắt xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 78H1-326.52 màu trắng đen đỏ xuống đường rồi nhờ T ngồi lên xe mô tô biển số 78H1-326.52. V đi xe mô tô Honda Airbale biển số 59B1-61711 dùng chân đạp vào chỗ để chân bên trái xe mô tô Yamaha Exciter đẩy về đến bãi đất trống cạnh cây dừa trước nhà V, rồi T đi bộ về nhà T.

Sáng ngày 03/5/2021, V nhờ thợ sửa khóa làm lại chìa khóa xe mô tô để sử dụng. Đến chiều cùng ngày, V nhắn tin liên lạc bán xe cho Nguyễn Phước L. Sau đó, V nhờ T qua mang xe Yamaha Exciter đi bán, T chạy xe mô tô Yamaha Exciter biển số 78H1-326.52, còn V đi xe mô tô Vision chạy tới cửa hàng mua bán xe mô tô “Nhật Minh 126” địa chỉ 163 Đặng Văn Bi, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức để bán cho Nguyễn Phước L (nhân viên của cửa hàng) với giá 5.000.000 đồng. V giữ lại 4.500.000 đồng tiêu xài hết và cho T 500.000 đồng.

Khoảng 18 giờ ngày 03/5/2021, L bán lại xe mô tô trên cho Võ Minh Nhật tại địa chỉ số 01 đường Lê Văn Minh, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức với giá

7.000.000 đồng. Sau đó, Nhựt liên hệ bán xe mô tô trên cho Tèo (Không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0922014635 tại gần chợ Phạm Văn Hai, quận Tân Bình với giá 8.500.000 đồng.

Đến khoảng 10 giờ ngày 23/5/2021, anh Vũ Huỳnh NH xuống tầng hầm để xe chung cư An L 1, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức để lấy xe mô tô thì phát hiện bị mất trộm. Anh NH và bảo vệ chung cư tự thương lượng bồi thường xe nhưng không được nên đến ngày 26/5/2021 anh NH đến Công an phường An Phú trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lâm Thanh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Các đối tượng Lâm Thanh T, Nguyễn Phước L, Võ Minh Nhựt cũng khai nhận như nội dung trên.

Kết luận định giá tài sản số 153/KLĐGTS ngày 14/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 78H1-326.52 có giá 19.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 392/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, I, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lâm Thanh V 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/10/2022, bị cáo Lâm Thanh V có đơn kháng với nội dung xin hưởng án treo do bản thân có NHều tình tiết giảm nhẹ, đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Thanh V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết định khung và giảm nhẹ trách NHệm hình sự. Đã kết luận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lâm Thanh V, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có cơ sở pháp luật.

Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lâm Thanh V có đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Bị cáo Lâm Thanh V kháng cáo xin hưởng án treo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy NHên, xét bị cáo có NHều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi

thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 bộ luật hình sự. Xét bị cáo có NHều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 không có tình tiết tăng nặng trách NHệm hình sự, hiện tại bị cáo có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện áp dụng án treo theo quy định tại Nghị Quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao và Nghị Quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt cho bị cáo hưởng án treo, thời giam thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng đề nghị xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình tố tụng của vụ án, đã đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 01/5/2021, tại bãi giữ xe của Chung cư An L 1, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Thanh V đã lợi dụng việc sơ hở trong quản lý của Công ty TNHH Đầu tư Dịch vụ Đại Lâm Mộc đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu trắng đỏ đen, biển số 78H1-326.52 có trị giá 19.500.000 đồng do ông Võ Huỳnh NH đứng tên chủ sở hữu.

Với hành vi nêu trên của bị cáo và trị giá tài sản chiếm đoạt thuộc trường hợp “Có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng”, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lâm Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sau

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lâm Thanh V có đơn kháng cáo về hình thức làm trong thời hạn và hợp lệ theo quy định tại Điều 333 và Điều 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên được chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 10/7/2022, Lâm Thanh V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo: Xét thấy, tại cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, độ ăn năn hối cải; khắc phục thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề từ đó xem xét giải nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm b, I, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới. Tuy NHên, xét về nhân thân, tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có NHều tình tiết giảm nhẹ (03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), không có tình tiết tăng nặng trách NHệm hình sự nào; có nơi cư trú ổn định; trong thời gian bị khởi tố đến nay; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đã chấp hành tốt, không có vi phạm nào; hiện nay bị cáo có công việc ổn định. Do đó, Bị cáo đủ điều kiện để áp dụng áp dụng biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện là Án treo theo quy định tại Nghị Quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao và Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân Tối Cao. Xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo để trở thành người tốt, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lâm Thanh V, là có cơ sở pháp luật nên được chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng năm tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

+Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Thanh V, sửa bản án sơ thẩm số 392/2022/HSST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt: Bị cáo Lâm Thanh V 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo là 01 (một) năm (06) tháng tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Giao bị cáo Lâm Thanh V cho Ủy ban nhân dân phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lâm Thanh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lâm Thanh Việc chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Thanh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Lâm Thanh V)

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND ND tp. Thủ Đức; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án tp. Thủ Đức; (2)
- TAND tp. Thủ Đức; (1)
- Công an tp. Thủ Đức; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Thụ

